

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2021/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2021
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Sơ
2. Ông Bùi Nguyên Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 7 năm 2021 và ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2021 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi sau khi ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ a, phường Q T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số Nhà a, Đ, C, V, T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Nơi làm việc: Công an xã Ch, Ch, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 01 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày như sau:

Chị và anh Nguyễn Xuân T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 415/2018/QĐST – HNGD ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La. Theo quyết định trên anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn anh Nguyễn Xuân T được trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 25/06/2007 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 28/11/2011 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ khả năng lao động. Tuy nhiên từ khi ly hôn chị vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Đức. Sau đó đến tháng 12/2018 chị lại trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hiếu. Từ thời gian đó tới nay chị là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục các cháu và chị đã luôn chăm sóc các con tốt nhất. Trong suốt thời gian chị nuôi con, anh T cũng không hỏi han hay gửi tiền hỗ trợ chị nuôi các cháu. Trước đây anh T là cán bộ công an tỉnh đã không có thời gian chăm sóc các con, để chị trực tiếp chăm sóc con. Đến nay, anh T lại được điều động xuống công tác tại công an xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn. Anh T cũng thường xuyên vắng nhà và cũng phải trực thời gian dành cho các cháu không được như chị. Chị là giảng viên của Trường đại học Tây Bắc lương thu nhập cũng ổn định. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giao cả hai cháu Nguyễn Minh Đức và Nguyễn Minh Hiếu cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục các cháu cho tới khi các cháu trưởng thành và chị đề nghị anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị với số tiền là 3.000.000đ/1 tháng cho cả hai cháu.

Tại biên bản tự khai ngày 23/6/2021, bị đơn anh Nguyễn Xuân T trình bày:

Năm 2018 anh và chị Trần Thị H ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Sơn La theo quyết định số 145/ 2018/QĐST – HNGĐ. Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã công nhận việc chị H tự nguyện giao hai con chung là cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 25/06/2007 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 28/11/2011 cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục. Từ anh chị ly hôn hai cháu lúc ở với mẹ lúc ở với bố. Tháng 9/2020, anh được điều động về công tác tại công an huyện Mai Sơn. Mặc dù khoảng cách có xa tuy nhiên anh đi làm sáng đi tối về nên việc thay đổi vị trí công tác cũng không ảnh hưởng tới thời gian chăm sóc các cháu. Việc chị H thay đổi người nuôi các cháu anh cũng không nhất trí vì hai cháu ở với anh đảm bảo hơn. Anh sẽ đảm bảo mọi mặt tốt nhất cho các cháu, chị H làm ở Trường đại học Tây Bắc lại bán thêm hàng đa cấp thời gian ở nhà không nhiều.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã T hành xác minh về điều kiện chăm sóc con của của anh chị, ghi ý kiến về nguyện vọng của các cháu Nguyễn Minh Đức và Nguyễn Minh Hiếu. Do anh T vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc của Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đến trước khi mở phiên tòa sơ thẩm. Đồng thời chị H có đơn đề nghị tòa án không T hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không T hành hòa giải được.

Do các đương sự chưa thống nhất được toàn bộ việc giải quyết vụ án nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định. Tại phiên tòa, anh T, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án.

Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét tất cả các ý kiến của những người tham gia phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điều Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử theo hướng:

+ Về nội dung: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H. Giao cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 25/06/2007 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 28/11/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh T phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi cháu là 1.500.000đ/1tháng. Cả hai cháu là 3.000.000đ/1tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Về án phí: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ và án phí cấp dưỡng là 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Xét yêu cầu khởi kiện của chị H đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề liên quan đến thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đồng thời yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Xuân T là bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Và nơi làm việc tại xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Chị H lựa chọn TAND huyện Mai Sơn là nơi anh T làm việc để khởi kiện. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn thụ lý vụ án hôn nhân gia đình và xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX xét thấy

[2.1] Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 25/06/2007 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 28/11/2011. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị H và anh T ly hôn năm 2018. Theo quyết định giải quyết ly hôn thì anh chị thỏa thuận anh T là người trực tiếp chăm sóc giáo dục cả hai cháu Đức và Hiếu cho đến khi các cháu trưởng thành. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai, ý kiến trình bày thống nhất của nguyên đơn, bị đơn tại phiên tòa, và qua xác minh đối với bố mẹ đẻ của anh T xác định: Anh T không thực hiện theo quyết định giải quyết ly hôn. Từ khi ly hôn đến nay, chị H vẫn tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Hiếu và cháu Đức. Qua xác minh tại nhà trường nơi các cháu học tập đều xác nhận, chị H là người trực tiếp liên lạc, trao đổi với nhà trường, cô giáo về việc học của các cháu.

Xét điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung của chị H và anh T thì thấy rằng: Qua các tài liệu do đương sự cung cấp và do tòa án xác minh được đều thể hiện: Cả hai anh chị đều có việc làm và mức thu nhập, nơi ở ổn định. Tuy nhiên, chị H công tác trong môi trường giáo dục, thời gian cố định trong giờ hành chính, khoảng cách từ nhà đến nơi làm việc không xa. Khoảng thời gian từ khi ly hôn đến nay cháu Đức và Hiếu vẫn ở cùng chị và chị là người trực tiếp chăm sóc các cháu. Trong khi đó anh T công tác xa nhà, phải trực trung bình từ 2 đến 3 buổi/ 1 tuần. Trước khi tòa án xét xử vụ án, anh T có đón cháu Nguyễn Minh Hiếu về. Tuy nhiên, tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của chính anh T và cháu Hiếu xác định anh T khi đón cháu Hiếu về vẫn không trực tiếp chăm sóc cháu

Hiếu. Có khoảng thời gian cháu đến ở với bạn của anh T. Sau đó lại được anh T đưa cháu về ông bà nội ở Thuận Châu để ông bà chăm sóc. Như vậy là chưa bảo đảm điều kiện chăm sóc, học tập, sinh hoạt cho cháu.

Tại văn bản ghi ý kiến để xem xét nguyện vọng của cháu Đức và cháu Hiếu: cả hai cháu đều có nguyện vọng mong muốn được ở cùng mẹ.

Với những căn cứ nêu trên, để đảm bảo về quyền lợi mọi mặt cho các cháu, căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận nguyện vọng của chị H và hai cháu, giao cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 25/6/2007 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 28/11/2011 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Đức và cháu Hiếu trưởng thành đủ 18 tuổi.

[2.2] Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con:

Chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng mức 3.000.000đ/1tháng cho cả hai cháu. Hội đồng xét xử xét thấy: Anh T có công việc và thu nhập ổn định. Trường hợp nên cần áp dụng Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị H về việc anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H số tiền là 3.000.000VNĐ/ 1 tháng cho cả hai cháu, tính từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

[2.5] Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Áp dụng các Điều Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266; Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H:

Giao cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 25/06/2007 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 28/11/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc,

giáo dục các cháu cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh T phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi cháu là 1.500.000đ/1tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh T được quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh được thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về án phí: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ và án phí cấp dưỡng là 300.000đ.

Chị H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001904 ngày 11 tháng 03 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga

